

Số: 860 /KH-UBND

Sông Lô, ngày 06 tháng 09 năm 2018

KẾ HOẠCH

Lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe cá nhân trên địa bàn huyện Sông Lô

Căn cứ Nghị quyết số 139-NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 5/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới Y tế cơ sở trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc về phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 29/1/2018 của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 4275/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc phê duyệt Đề án phát triển sự nghiệp y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 6242/KH-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về Kế hoạch Lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc;

UBND huyện Sông Lô xây dựng Kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn huyện Sông Lô như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

1.1. Thiết lập hồ sơ quản lý sức khỏe cho từng người dân, để mọi người dân đều được quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe ban đầu; được tư vấn sức khỏe, được điều trị hoặc được chuyển tuyến phù hợp khi có bệnh.

1.2. Phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống y tế cơ sở hiện có; nâng cao năng lực chuyên môn của nhân viên y tế cơ sở, tăng cường y tế dự phòng góp phần giảm quá tải cho bệnh viện tuyến trên

1.3. Thiết lập hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý sức khỏe, theo dõi tình hình bệnh tật và chăm sóc sức khỏe cho người dân gắn với bảo hiểm y tế toàn dân.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Năm 2018: Tổ chức khám lần đầu, lập hồ sơ sức khỏe cá nhân cho 50% dân số của tỉnh

2.2. Năm 2019: Tổ chức khám lần đầu, lập hồ sơ sức khỏe cá nhân đạt 70% dân số của tỉnh, khám sức khỏe định kỳ cho những trường hợp đã lập hồ sơ sức khỏe và cập nhật dữ liệu đối với những người đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

2.3. Năm 2020: Tổ chức khám lần đầu, lập hồ sơ sức khỏe cá nhân đạt 90% dân số của tỉnh, khám sức khỏe định kỳ cho những trường hợp đã lập hồ sơ sức khỏe và cập nhật dữ liệu đối với những người đi khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

2.4. Những năm tiếp theo: Tổ chức khám, lập hồ sơ sức khỏe cá nhân cho 10% dân số còn lại, lập hồ sơ sức khỏe bổ sung và khám sức khỏe định kỳ cho người dân để đến năm 2025 thì 100% dân số được theo dõi, quản lý sức khỏe; cập nhật dữ liệu sức khỏe cá nhân của người dân khi đi khám sức khỏe, khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

II. NỘI DUNG

1. Lập hồ sơ sức khỏe cho từng người dân

Sử dụng các thông tin sẵn có từ cơ sở dữ liệu dân số của tỉnh Vĩnh Phúc và thông qua khám sức khỏe cho người dân để xác định những thông tin cơ bản về tình trạng sức khỏe, bệnh tật trong hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân. Thực hiện cập nhật, bổ sung thông tin sức khỏe và bệnh tật của những người đã khám chữa bệnh vào hồ sơ cá nhân.

Đối tượng lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân: Toàn bộ người dân huyện Sông Lô

Phân loại đối tượng thành các nhóm:

- Trẻ em dưới 6 tuổi
- Học sinh: Tiểu học, Trung học cơ sở; Trung học phổ thông
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị nhà nước, tổ chức xã hội, doanh nghiệp.
- Người cao tuổi, người hưởng BHXH hàng tháng

- Người dân lao động tự do và đối tượng khác: Nội trợ, buôn bán nhỏ và các đối tượng còn lại.

2. Thực hiện khám sức khỏe cho toàn người dân

Tổ chức khám sức khỏe (Khám lần đầu và khám định kỳ mỗi năm một lần) cho từng người dân theo 3 phương thức sau:

Khám Tại trạm y tế cho các đối tượng:

Trẻ em dưới 6 tuổi không đi học ở trường Mầm non.

Người cao tuổi, hưu trí.

Người dân lao động tự do.

2. Khám tại các trường học cho các đối tượng:

Trẻ em dưới 6 tuổi học ở trường mầm non.

Học sinh các trường Tiểu học, Trung học cơ sở; Trung học phổ thông.

C. Khám tại các cơ quan, đơn vị cho các đối tượng:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng BHXH tại các cơ sở của huyện.

3. Thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe

Trên cơ sở xác định rõ tiền sử bệnh tật gia đình, tiền sử bệnh tật cá nhân hoặc yếu tố nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe, các cơ sở y tế thực hiện:

Tư vấn phòng bệnh(TCMR, uống vitamine,A...), khám định kỳ, theo dõi, chăm sóc sức khỏe

Tư vấn về dinh dưỡng, chế độ sinh hoạt, luyện tập thể thao, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

Tư vấn điều trị tại trạm y tế hoặc chuyển tuyến khám, điều trị phù hợp với tình trạng bệnh lý của người dân.

4. Xây dựng, tích hợp, quản lý các nguồn dữ liệu hồ sơ sức khỏe

Thuê phần mềm quản lý và hồ sơ sức khỏe điện tử theo mẫu quy định tại Quyết định số 831/QĐ-BYT ngày 11/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành mẫu hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu để quản lý, bảo đảm liên thông, đồng bộ, gắn với hệ thống giám định thanh toán BHYT.

Phần mềm quản lý sức khỏe phải đảm bảo liên thông và tích hợp được dữ liệu về sức khỏe từ các chương trình mục tiêu, các hệ thống thông tin quản lý bệnh truyền nhiễm, tai nạn thương tích, hệ thống thông tin tiêm chủng, thông tin sức khỏe từ phần mềm khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh vào sổ hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân.

Hồ sơ sức khỏe phải bảo đảm tính bảo mật, cá nhân được cấp một mã số cá nhân(ID) để xem thông tin về sức khỏe của mình. Hồ sơ sức khỏe được triết xuất các thông tin phục vụ công tác quản lý y tế cộng đồng.

5. Tăng cường năng lực Trạm y tế thực hiện khám chữa bệnh, quản lý sức khỏe người dân.

- Bố trí đủ cán bộ y tế cơ sở tại các Trạm y tế đảm bảo có đủ 5 nhóm chức danh chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế, tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, kết hợp với luân chuyển nhân viên y tế đảm bảo các Trạm y tế đủ năng lực thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Tăng cường công tác tư vấn, dự phòng nâng cao sức khỏe.

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, năng lực cán bộ tại y tế cơ sở.

6. Tổ chức tuyên truyền, vận động

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của người dân về lợi ích của việc quản lý sức khỏe, phòng bệnh, điều trị ngay từ ban đầu và tham gia bao hiểm y tế.

7. Lộ trình thực hiện

- Năm 2018:

+ Tổ chức các Hội nghị triển khai kế hoạch;

+ Triển khai các hoạt động truyền thông tới toàn thể người dân về kế hoạch lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân;

+ Tập huấn hướng dẫn thu thập số liệu cho các cán bộ y tế;

+ In sổ quản lý sức khỏe cá nhân theo mẫu của Bộ Y tế;

+ Tổ chức khám, lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân cho 50% dân số trên địa bàn huyện;

+ Nhập số liệu quản lý sức khỏe trên phần mềm quản lý sức khỏe điện tử .

- Năm 2019 và những năm tiếp theo:

+ Tiếp tục triển khai các hoạt động truyền thông về quản lý sức khỏe cá nhân;

+ Tiếp tục triển khai khám, lập hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân theo mục tiêu đề ra;

+ Cập nhật thông tin sức khỏe vào hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân đối với các trường hợp đã được lập hồ sơ quản lý sức khỏe những năm trước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trung tâm Y tế:

- Là cơ quan thường trực, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết từng nội dung để đảm bảo tiến độ, chất lượng

- Tập chung huy động lực lượng y tế công lập và ngoài công lập tổ chức triển khai lập hồ sơ, khám sức khỏe lần đầu và thực hiện quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn huyện.

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, chuyên môn để triển khai hiệu quả kế hoạch khám, quản lý sức khỏe người dân.

- Tổ chức quản lý hồ sơ sức khỏe cá nhân và chỉ đạo các hoạt động chuyên môn về quản lý sức khỏe toàn dân trên địa bàn huyện.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả với UBND huyện và Sở Y tế theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức tuyên truyền về mục đích, lợi ích và trách nhiệm của các cấp, các ngành và mỗi người dân trong quản lý sức khỏe toàn dân.

2. Phòng Tài chính- KH

Hàng năm thẩm định dự toán kinh phí, đề xuất UBND huyện phê duyệt kinh phí, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí đúng theo quy định.

3. Bảo hiểm xã hội huyện

- Cung cấp, chia sẻ cơ sở dữ liệu sẵn có về người dân, hộ gia đình với Trung tâm Y tế để lập hồ sơ sức khỏe, bảo đảm an toàn, thống nhất và tiết kiệm.

- Chỉ đạo đơn vị thực hiện việc kết nối hệ thống giám định bảo hiểm y tế tại y tế cơ sở, tích hợp vào hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân và toàn xã hội tích cực tham gia bảo hiểm y tế.

4. Trung tâm Văn hóa TT-TT

Chỉ đạo và hướng dẫn hệ thống thông tin cơ sở tăng cường thông tin tuyên truyền cho người dân hiểu rõ mục đích ý nghĩa việc khám, lập hồ sơ sức khỏe và tham gia bảo hiểm y tế về công tác quản lý sức khỏe cá nhân.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường học phối hợp với Trạm y tế để tổ chức khám, lập hồ sơ sức khỏe cho đối tượng là học sinh theo đúng kế hoạch đề ra.

6. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện

- Phối hợp với các đơn vị Y tế trên địa bàn huyện thực hiện khám và lập hồ sơ sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

